

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:14/2023/HSST
Ngày 14-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp và ông Lò Văn Quốc.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Mạnh Hùng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà: Ông Lương Văn Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/HSST- QĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn C, tên gọi khác: Không; sinh năm 1997, tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Hình, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Doan, sinh năm 1979 và bà Lò Thị Kiên, sinh năm 1981; bị cáo có vợ là Lò Thị Toan, sinh năm 1999 và 01 con, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 26 tháng 7 năm 2023. Có mặt.

2. LÒ Minh Đ, tên gọi khác: Không; sinh năm 1998, tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Mây, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Chung (đã chết) và bà Lương Thị Ngân, sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Tại bản án số 191/2021/HSST ngày 27-12-2021 bị Tòa án nhân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 26 tháng 7 năm 2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 05 phút ngày 26/7/2023, Tổ công tác Công an xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Mây, xã CP, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Quàng Văn C, LỒ Minh Đ có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 02 (hai) gói nilon màu trắng, gói nilon màu trắng thứ nhất bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (theo Quàng Văn C, LỒ Minh Đ khai là ma túy tổng hợp), gói nilon màu trắng thứ hai bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Quàng Văn C, LỒ Minh Đ khai là Heroine).

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 26/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: 07 (bảy) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp, có khối lượng 0,68 gam. Trích 03 (ba) viên nén màu hồng có khối lượng 0,29 gam, ký hiệu C1 gửi giám định. Còn lại 04 (bốn) viên nén màu hồng, có khối lượng 0,39 gam, ký hiệu C2; số bột cục màu trắng nghi là Heroine, có khối lượng 0,52 gam. Trích 0,20 gam, ký hiệu C3 gửi giám định, còn lại 0,32 gam ký hiệu C4.

Kết luận giám định số: 1837/KL- KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C3 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,68 gam, loại Methamphetamine và 0,52 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn C, LỒ Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút, ngày 26/7/2023, Quàng Văn C đi bộ một mình từ ở bản Hình, xã TC, huyện TC, tỉnh Sơn La xuống nhà LỒ Minh Đ ở bản Mây, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La chơi. C đến nhà Đ, thấy Đ ở nhà một mình, gặp nhau C rủ Đ góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, Đ đồng ý và cả hai người cùng thống nhất góp mỗi người 500.000 đồng, sau đó Đ đưa cho C số tiền 500.000 đồng, C bỏ ra 500.000 đồng, tổng cộng được 1.000.000 đồng. Sau đó C và Đ cùng đi bộ đi tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Khi C và Đ đi đến khu vực dốc bản Nôm Đon (nay là dốc bản Mây), xã CP, huyện TC thì gặp một người đàn ông dân tộc thái (C và Đ không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu), C hỏi và mua được của người đàn ông dân tộc thái đó một gói ma túy gói bằng nilon màu trắng bên trong có hai gói nilon màu trắng, gói nilon màu trắng thứ nhất bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng là ma túy tổng, gói nilon màu

trắng thứ hai bên trong có chứa bột cục màu trắng là Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C cất giấu gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần đang trước bên phải đang mặc, rồi cùng Đ đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi C và Đ đang đi tìm chỗ sử dụng ma túy tại khu vực bản Mây, xã CP, huyện Thuận Châu thì bị tổ công tác Công an xã CP, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 190/CT- VKSTC, ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo LÒ Minh Đ từ 26 (hai mươi sáu) tháng tù đến 32 (ba mươi hai) tháng tù.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị Quàng Văn C từ 26 (hai mươi sáu) tháng tù đến 32 (ba mươi hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 04 (bốn) viên ma túy tổng hợp là Methamphetamine có khối lượng 0,39 gam, ký hiệu C2; 0,32 gam chất bột cục màu trắng là Heroine, ký hiệu C4.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ.

Tại phiên tòa, các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ khai nhận ngày 26/7/2023, C và Đ góp tiền để đi mua ma túy với mục đích để cùng nhau sử dụng, Quảng Văn C góp 500.000 đồng, LÒ Minh Đ góp 500.000 đồng, tổng cộng 1.000.000 đồng. Quảng Văn C là người trực tiếp trao đổi mua ma túy. Sau khi mua được ma túy C và Đ đang đi tìm chỗ sử dụng ma túy tại khu vực bản Mây, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện, bắt quả tang khi C đang cất giữ trái phép 1,20 gam chất ma túy (0,52 gam Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và 0,68 gam Methamphetamine) ở trong người.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 26/7/2023; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 1837/KL- KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi rủ nhau đi mua ma túy với mục đích để cùng nhau sử dụng của các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ, khi bị cáo Quảng Văn C đang cất giữ trái phép 1,20 gam chất ma túy (0,52 gam Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine và 0,68 gam Methamphetamine) trong người thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi của các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Quảng Văn C là người rủ rê, khởi xướng, trực tiếp trao đổi mua bán ma túy, góp số tiền 500.000 đồng, bị cáo LÒ Minh Đ, góp số tiền 500.000 đồng, cùng thống nhất ý chí, cùng tham gia đi mua ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ phạm tội với vai trò đồng phạm, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét vai trò của các bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có

mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Quảng Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo LÒ Minh Đ: Tại bản án số 191/2021/HSST ngày 27-12-2021 bị Tòa án nhân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo LÒ Minh Đ thuộc trường hợp "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Quảng Văn C không có tiền án, tiền sự. Bị cáo LÒ Minh Đ có một tiền án chưa được xóa án tích.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Mây, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 26/7/2023. Ngoài lời khai của các bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với 0,32 gam Heroine, ký hiệu C4+ 04 viên ma túy tổng hợp là Methamphetamine có khối lượng 0,39 gam, ký hiệu C2 là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 03 (ba) mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo LÒ Minh Đ thuộc diện hộ cận nghèo, các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quảng Văn C, LÒ Minh Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Tuyên bố các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo LÒ Minh Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2023.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn C 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn C cùng đồng phạm- TTTPCMT, bắt ngày 26/7/2023. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 062698, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TC. Bên trong có: 03 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu+ 0,32 gam chất bột cục màu trắng là Heroine, ký hiệu C4+ 04 viên ma túy tổng hợp là Methamphetamine, có khối lượng 0,39 gam , ký hiệu C2.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Quàng Văn C, LÒ Minh Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng